**Toán**

**- 30 -**

**Làm quen với Phép trừ - Dấu trừ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Làm quen với phép trừ qua các tình huống có thao tác bớt, nhận biết cách sử dụng các dấu (-, =).

- Nhận biết ý nghĩa của phép trừ (với nghĩa bớt) trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Phát triển các NL toán học: NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Phát triển năng lực toán học.

- Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi

- Bộ đồ dùng học Toán 1

- Một số tinh huống đơn giản dần tới phép trừ (vói nghĩa bớt).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Hoạt động Mở đầu:** (5’)  - GV đưa tranh minh họa.  - Y/C HS nói cho bạn nghe về những điều quan sát được từ bức tranh như có mấy con chim đậu trên cây? Có mấy con bay đi. Trên cây còn lại bao nhiêu con chim?  - Nhận xét.  - GV giới thiệu vào bài.  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới** (10’)  - YC HS lần lượt thực hiện các hoạt động sau:  + YC HS lấy ra 5 que tính.  + *Bớt đi 2* que tính.  ? Hỏi còn lại bao nhiêu que tính?  - Hướng dẫn HS làm tương tự với các chấm tròn:  + Lấy ra 5 chấm tròn.  + Bớt đi 2 chấm tròn.  ? Hỏi còn lại bao nhiêu chấm tròn?  - GV cần nhấn mạnh cho HS nói có bao nhiêu que tính và dùng các chấm tròn để diễn tả thao tác và nhất là cần hướng dẫn HS sữ dụng mẫu câu khi nói là: Có ... *Bớt đi ... còn ...*  - GV giới thiệu phép trừ, dấu trừ - , dấu bằng =  - GV giới thiệu cách diễn đạt bằng kí hiệu toán học 5 - 2 = 3.  - Củng cố kiến thức mới: Nêu tình huống khác, y/c HS đặt phép tính trên bảng gài.  - Gọi HS tự đố nhau phép tính.  - Nhận xét.  **C. Hoạt động luyện tập** (17’)  **Bài 1/T55:**  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Gọi một số HS nêu cách làm.  - Nhận xét.  **Bài 2/T55:**  - GV đọc yêu cầu  - GV chốt cách làm  - Nhận xét, khen ngợi.  **Bài 3/T55:**  - GV đọc yêu cầu  - Cho HS quan sát tranh  - Nhận xét.  **D. Hoạt động Vận dụng** (3’)  - Y/C HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép tính trừ  - Quan sát, giúp đỡ nhận xét hs.  **E. Củng cố dặn dò** (3’)  ? Hôm nay các em đã được học thêm điều gì?  - Nhận xét tiết học.  - Tuyên dương khen thưởng HS hăng hái.  - Về nhà HS tự nghĩ ra bài toán đố bạn tiết sau. | - HS quan sát.  - HS nói cho bạn nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe  - HS thao tác.  - HS trả lời  - HS thao tác  - HS trả lời  - Ghi nhớ  - HS lắng nghe  - HS chú ý  - HS tự đưa ra phép tính.  - HS lắng nghe  - HS đọc yêu cầu  - HS làm SGK  - HS nêu cách làm.  - HS nhắc lại yêu cầu  - HS quan sát tranh, làm bài  - HS giải thích cách làm  - HS lắng nghe  - HS nhắc lại yêu cầu  - HS quan sát tranh  - HS làm bài  - HS đọc phép tính, kể cho bạn nghe tình huống.  - HS nghĩ ra tình huống đố bạn.  - HS nhận xét  - Biết về phép trừ, dấu trừ  - Lắng nghe. |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

….…………………………………………………………………………………

….…………………………………………………………………………………